

**PHẬT NÓI
VU LAN BỒN &
BÁO HIẾU TRỌNG ÂN
KINH**

NGHI THỨC KINH VU LAN BỒN

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN

Án lam xóa ha. (7 lần)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN

Tu rị, tu rị, ma ha tu rị, tu tu rị, ta phạ ha. (3 lần)

TỊNH TAM NGHIỆP CHƠN NGÔN

**Án ta phạ bà phạ, truật đà ta phạ, đạt ma ta phạ,
bà phạ truật độ hám. (3 lần)**

AN THỔ ĐỊA CHƠN NGÔN

Năng mờ tam mãn đa một đà nẫm.

Án độ rô độ rô địa vĩ ta bà ha. (3 lần)

CÚNG HƯƠNG

Nguyện đem lòng thành kính
Gửi theo đám mây hương
Phảng phất khắp mười phương
Cúng dường ngôi Tam Bảo
Thề trọn đời giữ Đạo
Theo tự tánh làm lành
Cùng pháp giới chúng sanh
Cầu Phật từ gia hộ
Tâm Bồ-đề kiên cố
Chí tu học vững bền
Xa bề khổ nguồn mê
Chóng quay về bờ giác.

TÁN PHẬT

Pháp vương vô-thượng tôn

Tam-giới vô luân thất

Thiên nhơn chi Đạo-sư

Tứ-sanh chi Từ-phụ

Ư nhứt niệm quy-y

Năng diệt tam-kỳ nghiệp

Xưng dương nhược tán thán

Ưc kiếp mạc năng tận.

QUÁN TƯỚNG

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch

Cảm ứng đạo giao nan tư nghị

Ngã thử đạo tràng như Đế-châu

Thập phương chư Phật ảnh hiện trung

Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền

Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

ĐÁNH LỄ TAM BẢO

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: **Nam-mô Tận Hư Không, Biến Pháp Giới, Quá, Hiện, Vị Lai Thập Phương Chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng, Thường Trụ Tam Bảo.** (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: **Nam-mô Ta Bà Giáo Chủ Điều Ngự Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ-tát.** (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: **Nam-mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát.** (1 lạy)

TÁN HƯƠNG

**Kim lư vừa bén chiêm đàn
Khắp xông pháp giới đạo tràng mười phương
Hiện thành mây báu kiết tường
Chư Phật rõ biết ngọn hương chí thiền
Pháp thân toàn thể hiện tiền
Chứng minh hương nguyện phước liền ban cho.
Nam-mô Hương Vân Cái Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)**

Nam-mô Đại Bi Hội Thượng Phật, Bồ-tát. (3 lần)

CHÚ ĐẠI BI

Thiên Thủ Thiên Nhãn Vô Ngại Đại Bi Tâm Đà-La-Ni.

Nam mô hắc ra đất na, đa ra dạ da. Nam-mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da.

Án, tát bàn ra phạt duệ số đất na đất tỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà. Nam mô na ra cẩn trì hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thê dụng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha:

Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dụng, câu lô câu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra,

địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ,
 y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá lợi, phạt sa phạt sâm,
 Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất
 rị, tô rô tô rô, bồ đề dạ bồ đề dạ, bồ đà dạ, bồ đà dạ, di đế rị dạ, na
 ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha.
 Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha.
 Na ra cần trì ta bà ha. Ma ra na ra ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê
 da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà
 dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra
 dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam mô hắc ra đất na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế,
 thước bàng ra dạ, ta bà ha.

Án tất điện đô, mạn đa ra, bát đà dạ, ta bà ha. (3 lần)

Nam mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo. (3 lần)

KHAI KINH KỆ

**Phật-pháp cao siêu rất nhiệm mầu
Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu
Con nay nghe thấy chuyên trì tụng
Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.**

Nam-mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)

Nam-mô Đại Hiếu Mục Kiền Liên Bồ-tát. (3 lần)

PHẬT NÓI VU LAN BỒN KINH

TA TỪNG NGHE LỜI TẠC NHƯ VẬY:

Một thuở nọ Thế Tôn an trụ

Xá Vệ thành Kỳ Thụ viên trung

Mục Liên mới đặt lục thông

Muốn cho cha mẹ khỏi vòng trầm luân.

Công dưỡng dục thâm ân dốc trả

Nghĩa sanh thành đạo cả mong đền

Làm con hiếu hạnh vi tiên

Bèn dùng huệ nhãn, dưới trên kiểm tầm.

Thấy vong mẫu sanh làm ngựa quý
Không uống ăn tiêu tụy hình hài
Mục Liên thấy vậy bi ai
Biết mẹ đói khát ai hoài tình thâm.
Lo phẩm vật đem dâng từ mẫu
Đặng đỡ lòng cực khổ bấy lâu
Thấy cơm, mẹ rất lo âu
Tay tả che đậy, hữu hầu bốc ăn
Lòng bòn xén tiền căn chưa dứt
Sợ chúng ma cướp giật của bà
Cơm đưa chưa tới miệng đà
Hóa thành than lửa, nuốt mà đặng đâu.
Thấy như vậy âu sầu thâm

Mục Kiền Liên bi cảm xót thương
Mau mau về đến giảng đường
Bạch cùng Sư phụ tìm phương giải nạn.
Phật mới bảo rõ ràng căn cội
Rằng mẹ ông gốc tội rất sâu
Dầu ông thần lực nhiệm màu
Một mình không thể ai cầu được đâu.
Lòng hiếu thảo của ông dầu lớn
Tiếng vang đồn thấu đến cửu thiên
Cùng là các bậc Thần-kỳ
Tà ma ngoại đạo, bốn vì Thiên Vương
Cộng ba cõi sáu phương tụ tập
Cũng không phương cứu tế mẹ người.

Muốn cho cứu đặng mạng người,
Phải nhờ thần lực của mười phương Tăng.
Pháp cứu tế ta toan giải nói
Cho mọi người thoát khỏi ách nàn.
Bèn kêu Mục-thị đến gần
Truyền cho diệu pháp ân cần thiết thi:
Rằm tháng Bảy là ngày Tự-tứ
Mười phương Tăng đều dự lễ này
Phải toan sắm sửa chớ chầy
Đồ ăn trăm món, trái cây năm màu.
Lại phải sắm giường nằm nệm lót
Cùng thau, bồn, đèn đuốc, nhang, dầu
Món ăn tinh sạch bấu mầu

Đựng trong bình bát vọng cầu kính dâng.
Chư Đại-đức mười phương thọ thực
Trong bảy đời sẽ đặng siêu thăng
Lại thêm cha mẹ hiện tiền
Đặng nhờ phước lực tiêu khiên ách nàn.
Vì ngày ấy Thánh Tăng đều đủ
Dầu ở đâu cũng tụ hội về
Như người thiên-định sơn Khê
Tránh điều phiền não, chăm về thiên-na.
Hoặc người đặng bốn-tòa đạo quả
Công tu hành nguyện thỏa vô-sanh
Hoặc người thọ hạ kinh hành
Chẳng ham quyền quý ẩn danh lâm tòng.

Hoặc người đặng lục-thông tấn phát
Và những hàng Duyên-giác, Thanh-văn
Hoặc chư Bồ-tát mười phương
Hiện hình làm sãi ở gần chúng-sanh.
Đều trì giới rất thanh, rất tịnh
Đạo đức dày chánh định chân tâm
Tất cả các bậc Thánh, Phạm
Đồng lòng thọ lãnh bát cơm lục hòa.
Người nào có sắm ra vật thực
Đặng cúng dường Tự-tứ Tăng thời
Hiện tiền phụ mẫu của người
Bà con quyến thuộc thấy đều nhờ ơn.
Tam-đồ khổ chắc rằng ra khỏi

Cảnh thanh nhàn hưởng thọ tự nhiên.
Như còn cha mẹ hiện tiền
Nhờ đó cũng đặng bách niên thọ trường.
Như cha mẹ bảy đời quá vãng
Sẽ hóa sanh về cõi thiên cung
Người thời tuần tú hình dung
Hào quang chiếu sáng khắp cùng châu thân.
Phật lại bảo mười phương Tăng chúng
Phải tuân theo thể thức sau này:
Trước khi thọ thực đàn chay
Phải cầu chú nguyện cho người tín gia.
Cầu thất thế mẹ cha thí chủ
Định tâm thần quán đủ đừng quên

Cho xong ý định hành thiền
Mới dùng phẩm vật đàn tiền hiến dâng
Khi thọ dụng, nên an vật thực
Trước Phật-đài hoặc tự tháp trung
Chư Tăng chú nguyện viên dung
Sau rồi tự tiện thọ dùng bữa trưa.
Pháp cứu tế Phật vừa nói dứt
Mục Liên cùng Bồ-tát chư Tăng
Đồng nhau tỏ dạ vui mừng
Mục Liên cũng hết khóc thương rầu buồn.
Mục Liên mẫu cũng trong ngày ấy
Kiếp khổ về ngã quý được tan.
Mục Liên bạch với Phật rằng:

Mẹ con nhờ sức Thánh Tăng khỏi nạn
Lại cũng nhờ oai thần Tam Bảo
Bằng chẳng thì nạn khổ khó ra.
Như sau đệ tử xuất gia
Vu-Lan-Bồn pháp dùng mà độ sanh
Độ cha mẹ còn đương tại thế
Hoặc bảy đời có thể đặng không?
Phật rằng: Lời hỏi rất thông
Ta vừa muốn nói, con dùng hỏi theo.
Thiện nam tử, Tỳ-kheo nam nữ
Cùng Quốc-vương, Thái-tử, Đại-thần
Tam-công, Tể-tướng, Bách-quan
Cùng hàng lê-thứ vạn dân cõi trần

Như chí muốn đền ơn cha mẹ
Hiện tại cùng thất-thế tình thâm
Đến rằm tháng Bảy mỗi năm
Sau khi kiết-hạ, chư Tăng tựu về
Chính ngày ấy Phật-Đà hoan hỷ
Phải sắm sanh bách vị cơm canh
Đựng trong bình bát tinh anh
Chờ giờ Tụ-tứ, chúng Tăng cúng dường
Đặng cầu nguyện song-đường trường thọ
Chẳng ốm đau cũng chẳng khổ chi
Cùng cầu thất-thế đồng thì
Là nơi ngạ-quỉ, sanh về nhơn, thiên
Đặng hưởng phước nhân duyên vui đẹp

Lại xa lìa nạn khổ cực thân
Môn sanh Phật-tử ân cần
Hạnh tu hiếu thuận phải cần phải chuyên
Thường cầu nguyện thung-huyên an hảo
Cùng bảy đời phụ mẫu siêu sanh
Ngày rằm tháng Bảy mỗi năm
Vì lòng hiếu thảo ân thâm phải đền.
Lễ cứu tế chí thành sắp đặt
Ngõ cúng dường chư Phật chư Tăng
Ấy là báo đáp thù ân
Sanh thành dưỡng dục song-thân buổi đầu
Đệ tử Phật lo âu gìn giữ
Mới phải là Thích-tử Thiên môn.

Vừa nghe dứt pháp Lan-Bồn
Môn sanh tứ chúng thấy đồng hỷ hoan
Mục Liên với bốn ban Phật-tử
Nguyện một lòng tín sự phụng hành.
Trước là trả nghĩa sanh thành
Sau là cứu vớt chúng-sanh muôn loài.

(Trang 37)

PHẬT NÓI BÁO HIẾU PHỤ MẪU TRỌNG ÂN KINH

Một thuở nọ, Thế Tôn an trụ
Xá Vệ thành Kỳ Thụ viên trung
Chư Tăng câu hội rất đông
Tính ra đến số hai muôn tám ngàn
Lại cũng có các hàng Bồ-tát
Hội tại đây đủ mặt thường thường
Bấy giờ, Phật lại lên đường
Cùng hàng đại chúng Nam-phương tiến hành.
Đáo bán lộ, rành rành mắt thấy
Núi xương khô bỏ đấy lâu đời
Thế Tôn bèn vội đến nơi

Lạy liền ba lạy rồi rơi giọt hồng.
Đức A-Nan tủi lòng ái ngại
Chẳng hiểu sao Phật lạy đống xương?
Vội vàng xin Phật dạy tường
Thầy là Từ Phụ ba phương, bốn loài
Ai ai cũng kính Thầy dường ấy
Cớ sao Thầy lại lạy xương khô?
Phật rằng: Trong các môn đồ,
Ngươi là đệ tử đứng đầu dày công
Bởi chưa biết đục trong cho rõ
Nên vì ngươi, ta tỏ đuôi đầu:
Đống xương dồn dập bấy lâu
Cho nên trong đó biết bao cốt hài

Chắc cũng có ông bà cha mẹ
Hoặc thân ta hoặc kẻ ta sanh
Luân hồi sanh tử, tử sanh
Lục thân đời trước thi hài còn đây
Ta lễ bái kính người tiền bối
Và ngậm ngùi vì nhớ kiếp xưa
Đồng xương hồn tạp chẳng vừa
Không phân trai gái bỏ bừa khó coi
Người chịu khó xét soi cho kỹ
Phân làm hai, bên nữ bên nam
Để cho phân biệt cốt phàm
Không còn lộn lạo nữ nam chất chồng.
Đức A-Nan trong lòng tha thiết

Biết làm sao phân biệt khỏi sai
Ngài bèn xin Phật chỉ bày
Vì khó chọn lựa gái trai lúc này
Còn sanh tiền dễ bề sắp đặt
Cách đứng đi ăn mặc phân minh
Chớ khi rồi xác tiêu hình
Xương ai như nấy khó nhìn khó phân.
Phật mới bảo: A-Nan nên biết
Xương nữ nam phân biệt rõ ràng
Đàn ông xương trắng nặng hoẵng
Đàn bà xương nhẹ đen thâm dễ nhìn.
Ngươi có biết có chi đen nhẹ?
Bởi đàn bà sanh đẻ mà ra

Sanh con ba đầu huyết ra
Tám học, bốn đầu sữa hòa nuôi con
Vì có ấy hao mòn thân thể
Xương đàn bà đen nhẹ hơn trai.
A-Nan nghe vậy bi ai
Xót thương cha mẹ công dày dưỡng sanh.
Bèn cầu Phật thi ân dạy bảo
Phương pháp nào báo hiếu song thân?
Thế Tôn mới bảo lời rằng:
Vì nguoi, ta sẽ phân trần, khá nghe!
Thân đàn bà nhiều bề cực nhọc
Sanh đặng con thập ngoạt cưu mang
Tháng đầu, thai đậu tợ sương

**Mai chiều gìn giữ sợ tan bất thường.
Tháng thứ nhì dường như sữa đặc
Tháng thứ ba như cục huyết ngưng
Bốn tháng đã tượng ra hình
Năm tháng ngũ thể hiện sinh rõ ràng.
Tháng thứ sáu lục căn đều đủ
Bảy tháng thì đủ bộ cốt xương
Lại thêm đủ lỗ chân lông
Cộng chung đến số tám muôn bốn ngàn.
Tháng thứ tám hoàn toàn tạng phủ
Chín tháng thì đầy đủ vóc hình
Mười tháng thì đến kỳ sinh
Nếu con hiếu thuận xuôi mình ra luôn.**

Bằng ngỗ nghịch làm buồn thân mẫu

Nó vấy vũng, đập quấu lung tung

Làm cho cha mẹ hãi hùng

Sự đau, sự khổ, khôn cùng tỏ phân

Khi sản xuất muôn phần an lạc

Cũng ví như được bạc, được vàng.

Thế Tôn lại bảo A-Nan:

Ơn cha nghĩa mẹ mười phần phải tin.

Điều thứ nhất: giữ gìn thai giáo

Mười tháng trường châu đảo mọi bề.

Thứ hai: sanh đẻ gớm ghê

Chịu đau chịu khổ mỗi mê trăm phần.

Điều thứ ba: thâm ân nuôi dưỡng

Cực đến đâu bền vững chẳng lay.

Thứ tư: ăn đắng nuốt cay

Để dành bù ngọt đủ đầy cho con.

Điều thứ năm: lại còn khi ngủ

Uớt mẹ nằm, khô ráo phần con.

Thứ sáu: sù nước nhai cơm

Miễn con no ấm chẳng nhòm chẳng ghê.

Điều thứ bảy: không chê ô uế

Giặt đồ dơ của trẻ không phiền.

Thứ tám: chẳng nỡ chia riêng

Nếu con đi vắng cha phiền, mẹ lo.

Điều thứ chín: miễn con sung sướng

Dầu phải mang nghiệp chướng cũng cam

Tính sao có lợi thì làm
Chẳng màng tội lỗi, bị giam, bị cầm.
Điều thứ mười: chẳng ham trau chuốt
Dành cho con các cuộc thanh nhàn
Thương con như ngọc như vàng
Ơn cha nghĩa mẹ sánh bằng Thái Sơn.
Phật lại bảo: A-Nan nên biết,
Trong chúng-sanh tuy thiệt phẩm người
Mười phần mê muội cả mười
Không tường ơn trọng đức dày song-thân.
Chẳng kính mến quên ơn trái đức
Không xót thương dưỡng dục cù lao
Ấy là bất hiếu mặc giao

Vì những người ấy đời nào nên thân.

Mẹ sanh con cưu mang mười tháng

Cực khổ dường gánh nặng trên vai

Uống ăn chẳng đặng vì thai

Cho nên thân thể hình hài kém suy.

Khi sanh sản hiểm nguy chi xiết

Sanh đặng rồi tinh huyết dầm dề

Ví như thọc huyết trâu dê

Nhất sanh thập tử nhiều bề gian nan.

Con còn nhỏ phải lo săn sóc

Ăn đắng cay, bù ngọt phần con

Phải tắm phải giặt rửa tròn

Biết rằng dơ dáy, mẹ không ngại gì.

Nằm phía ướt, con nằm phía ráo
Sợ cho con ướt áo, ướt chăn
Hoặc khi ghẻ chóc khắp thân
Ắt con phải chịu trăm phần thảm thương.
Trọn ba năm bú nường sữa mẹ
Thân gầy mòn nào nệ với con
Khi con vừa được lớn khôn
Cha mẹ dạy bảo cho con vỡ lòng.
Cho đi học mở thông trí huệ
Dựng vợ chồng có thể làm ăn
Ước mong con được nên thân
Dầu cho cha mẹ cơ bần quản chi.
Con đau ốm tức thì lo chạy

Dầu tốn hao đến mấy cũng đành
Khi con căn bệnh đang lành
Thì cha mẹ mới an thần định tâm.
Công dưỡng dục sánh bằng non biển
Cớ sao con chẳng biết ơn này
Hoặc khi lầm lỗi bị rầy
Chẳng tuân thì chớ, lại bày ngỗ ngang.
Hỗn cha mẹ, phùng mang trợn mắt
Khinh trưởng huynh, nộ nạt thê nhi
Bà con chẳng kể ra chi
Không tuân sư phụ, lễ nghi chẳng tường.
Lời dạy bảo song-đường không kể
Tiếng khuyên răn anh chị chẳng màng

Trái ngang chống báng mọi đảng
Ra vào lui tới mắng càn người trên.
Vì lỗ mãng tánh quen làm bướng
Chẳng kể lời trưởng thượng dạy răn
Lớn lên theo thói hung hăng
Đã không nhẫn nhịn, lại càng hành hung.
Bỏ bạn lành, theo cùng chúng dữ
Nết tập quen, làm sự trái ngang
Nghe lời dụ dỗ quân hoang
Bỏ cha bỏ mẹ trốn sang quê người.
Trước còn tập theo thời theo thế
Thân lập thân, tìm kế sanh nhai
Hoặc đi buôn bán kiếm lời

Hoặc vào quân lính với đời lập công.
Vì ràng buộc đồng công mỗi nợ
Hoặc trở ngăn vì vợ, vì con
Quên cha, quên mẹ tình thâm
Quên xứ, quên sở, lâu năm không về.
Ấy là nói những người có chí
Chớ phần nhiều du hý mà thôi
Sau khi phá hết của rồi
Phải tìm phương kế kiếm đôi đồng xài.
Theo trộm cướp, hoặc là bài bạc
Phạm tội hình, tù rạc phải vương
Hoặc khi mang bệnh giữa đường
Không người nuôi dưỡng, bỏ thân ngoài đồng.

Hay tin dữ bà con cô bác
Cùng mẹ cha xao xác buồn rầu
Thương con than khóc âu sầu
Có khi mang bệnh đui mù vẩn vương.
Hoặc bệnh nặng vì thương quá lẽ
Phải bỏ mình làm quỷ giữ hồn
Hoặc nghe con chẳng lo lường
Trà đình tử điểm phố phường ngao du.
Cứ mãi miết với đồng bất chính
Chẳng mấy khi thần tỉnh mộ khan
Làm cho cha mẹ than van
Sanh con bất hiếu phải mang tiếng đời.
Hoặc cha mẹ đến hồi già yếu

Không ai nuôi thốn thiếu mọi điều
Ốm đau đói rách kêu rêu
Con không cấp dưỡng, bỏ liều chẳng thương.
Phận con gái còn nương cha mẹ
Thì có lòng hiếu để thuận hòa
Cần lao phục dịch trong nhà
Dễ sai, dễ khiến hơn là nam nhi.
Song đến lúc, từng phu xuất giá
Lo bên chồng chẳng sá bên mình
Trước còn lai vãng viếng thăm
Lần lần ngội lạnh biệt tăm biệt nhà.
Quên dưỡng dục song thân ân trọng
Không nhớ công mang nặng đẻ đau

Chẳng lo báo bổ cù lao
Làm cho cha mẹ buồn rầu thảm thay!
Nếu cha mẹ la rầy quở mắng
Trở sanh lòng hờn giận chẳng kiêng
Chớ chi chồng đánh liên miên
Thì cam lòng chịu chẳng phiền chẳng than.
Tội bất hiếu lưỡng ban nam nữ
Nói không cùng, nghiệp dữ phải mang
Nghe Phật chỉ rõ mọi ràng
Trong hàng đại chúng lòng càng thảm thay.
Gieo xuống đất, lấy cây lấy củ
Đập vào mình, vào mũi, vào hông
Làm cho các lỗ chân lông

Thả đều rướm máu ướt đầm cả thân.
Đến hôn mê tâm thần bất định
Một giây lâu mới tỉnh than rằng:
Bọn ta quả thật tội nhân
Xưa nay chẳng rõ, không hơn người mù
Nay tỏ ngộ biết bao lầm lạc
Ruột gan dường như nát như tan
Tội tình khó nổi than van
Làm sao trả đặng muôn ngàn ân sâu.
Trước Phật tiền, ai cầu trần tở
Xin Thế Tôn miễn cố bi lân
Làm sao báo đáp thù ân
Tỏ lòng hiếu thuận song-thân của mình?

Phật bèn dụng phạm thỉnh sáu món
Phân tỏ cùng đại chúng lắng nghe:
Ân cha, nghĩa mẹ nặng nề
Không phương báo đáp cho vừa sức đâu.
Ví có người ân sâu dốc trả
Công mẹ cha tất cả hai vai
Giáp vòng hòn núi Tu Di
Đến trăm ngàn kiếp ân kia chưa vừa.
Ví có người gặp cơn đói rét
Nuôi song thân dưng hết thân này
Xương nghiền thịt nát phân thân
Trải trăm ngàn kiếp ân đây chưa đồng.
Ví có người vì công sanh dưỡng

Tự tay mình khoét thủng song người
Chịu thân mù tối như vầy
Đến trăm ngàn kiếp ơn này thấm đâu.
Ví có người cầm dao thật bén
Mổ bụng ra rút hết tâm can
Huyết ra khắp đất chẳng than
Đến trăm ngàn kiếp thâm ân đâu bằng.
Ví có người dùng ngàn mũi nhọn
Đâm vào mình bất luận chỗ nào
Tuy là sự khó biết bao
Trải trăm ngàn kiếp không sao đáp đền.
Ví có người vì công dưỡng dục
Tự treo mình, cúng Phật thế đèn

Cứ treo như vậy trọn năm
Trải trăm ngàn kiếp ân thâm chưa đền.
Ví có người xương nghiền ra mỡ
Hoặc dùng dao chặt bửa thân mình
Xương tan, thịt nát chẳng phiền
Đến trăm ngàn kiếp ơn trên chưa đồng.
Ví có người vì công dưỡng dục
Nuốt sắt nóng thấu ruột thấu gan
Làm cho thân thể tiêu tan
Đến trăm ngàn kiếp thâm ân chưa đền.
Nghe Phật nói thấy đều kinh khủng
Giọt lệ tràn khó nổi cầm ngăn
Đồng thanh bạch Phật lời rằng:

Làm sao trả đặng ân thâm song-đường?
Phật mới bảo các hàng Phật tử:
Phải lắng nghe ta chỉ sau này
Các người muốn đáp ơn dày
Phải nên biên chép Kinh đây lưu truyền.
Vì cha mẹ trì chuyên phúng tụng
Cùng ăn năn những tội lỗi xưa
Cúng dường Tam Bảo sớm trưa
Cùng là tu phước, chẳng chừa món chi.
Rằm tháng Bảy đến kỳ Tự-tứ
Thập phương Tăng đều dự lễ này
Sắm sanh lễ vật đủ đầy
Chờ giờ câu hội đặt bầy cúng dâng.

Đặng cầu nguyện song-đường trường thọ
Hoặc sanh về Tịnh Độ an nhàn
Ấy là báo đáp thù ân
Sanh thành dưỡng dục song-thân của mình.
Mình còn phải cần chuyên trì giới
Pháp Tam-Quy, ngũ giới giữ gìn
Những lời ta dạy đình ninh
Khá nên y thủ phụng hành đừng sai.
Được như vậy mới là khỏi tội
Bằng chẳng thì ngục tối phải sa
Trong năm đại tội kể ra
Bất hiếu thứ nhứt, thật là trọng thay.
Sau khi chết, bị đày vào ngục

Ngũ Vô gián cũng gọi A-tỳ
Ngục này trong núi Thiết-vi
Vách phen bằng sắt vây quanh bốn bề.
Trong ngục này hằng ngày lửa cháy
Đốt tội nhân hết thả thành than
Có lò nấu sắt cho tan
Rót vào trong miệng tội nhân hành hình.
Một vá đủ cho người thọ khổ
Lột thịt da đau thấu tâm can
Lại có chó sắt rắn gan
Phun ra khói lửa đốt đoàn tội nhân.
Ở trong ngục có giường bằng sắt
Bắt tội nhân nằm khắp đó xong

Rồi cho một ngọn lửa hồng
Nướng quay chúng nó da phồng thịt thau.
Móc bằng sắt thương đao gươm giáo
Trên không trung đổ tháo như mưa
Gặp ai chém nấy chẳng chừa
Làm cho thân thể nát như như tương.
Những hình phạt vô phương kể hết
Mỗi ngục đều có cách trị riêng
Như là xe sắt phân thân
Chim ưng mổ bụng, trâu cày lưỡi le.
Chớ chi đặng chết liền rất đỡ
Vì nghiệp duyên không nỡ hành thân
Ngày đêm chết sống muôn lần

Đến trăm ngàn kiếp không ngừng một giây
Sự hành phạt tại A-tỳ ngục
Rất nặng nề ngổ nghịch song thân
Chúng người đều phải ân cần
Thừa hành các việc phân trần khoản trên
Nhứt là phải Kinh này in chép
Truyền bá ra cho khắp Đông Tây
Như ai chép một quyển này
Ví bằng đặng thấy một vì Thế Tôn
Nếu in được ngàn muôn quyển ấy
Thì cũng bằng thấy Phật vạn thiên
Do theo nguyện lực tùy duyên
Chư Phật ủng hộ y như sở nguyện.

Cha mẹ đặng xa miền khốc lãnh
Lại hóa sanh về cõi thiên cung
Khi lời Phật giảng vừa xong
Khắp trong tứ chúng một lòng kính vâng
Lại phát nguyện thà thân này nát
Ra bụi tro muôn kiếp chẳng nài
Dầu cho kéo lưới trâu cày
Đến trăm ngàn kiếp lời Thầy không quên.
Ví như bị bá thiên đao kiếm
Khắp thân này đâm chém phân thân
Hoặc như lưới trời thân này
Trải trăm ngàn kiếp lời thầy chẳng sai.
Dầu thân này bị cưa bị chặt

Phân chia ra muôn đoạn rã rời
Đến trăm ngàn kiếp như vầy
Chúng con cũng chẳng trái lời thầy khuyên
Đức A-Nan kiên thiền đánh lễ
Cầu Thế Tôn đặt để hiệu Kinh
Ngày sau truyền bá chúng-sanh
Dễ bề phúng tụng trì chuyên tu hành
Phật mới bảo: A-Nan nên biết
Quyển Kinh này quả thiệt cao xa
Đặt tên "Báo Hiếu Mẹ Cha"
Cùng là "Ân Trọng" thật là chơn kinh.
Các người phải giữ gìn châu báu
Đặng đời sau, y giáo phụng hành.

Sau khi Phật dạy đành rành
Bốn hàng Phật tử rất mừng rất vui
Thấy một lòng vâng theo lời Phật
Và kính thành tin chắc vẹn truyền
Đồng nhau tựu lại Phật tiền
Nhất tâm đánh lễ, rồi liền lui ra.

Nam-mô Đại-Hiếu Mục-Kiền-Liên Bồ-tát. (3 lần)

KINH MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA

Khi Ngài Quán Tự Tại Bồ-tát thực hành sâu xa pháp Bát Nhã Ba La Mật Đa, Ngài soi thấy năm uẩn đều không, qua hết thảy khổ ách.

Này ông Xá Lợi Phất, sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc. Thọ, Tưởng, Hành, Thức cũng đều như thế.

Này ông Xá Lợi Phất, ‘tướng không của mọi pháp’ không sanh, không diệt, không dơ, không sạch, không thêm, không bớt, nên trong ‘chân không’, không có sắc, không có thọ, tưởng, hành, thức. Không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý. Không có sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp. Không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới.

Không có vô minh, cũng không có cái hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có cái hết già chết. Không có khổ, tập, diệt, đạo. Không có trí huệ, cũng không có chứng đắc.

Vì không có chỗ chứng đắc, nên Bồ Tát y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, tâm không ngăn ngại. Vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hỏn điên đảo, mộng tưởng, đạt tới cứu cánh Niết-bàn.

Chư Phật trong ba đời cũng y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, được đạo quả vô thượng chánh đẳng chánh giác. Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Đại Thần Chú, là Đại Minh Chú, là Vô Thượng Chú, là Vô Đẳng Đẳng Chú, trừ được hết thảy khổ, chân thật không hư. Vì vậy, liền nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa:

Yết đế, yết đế, Ba la yết đế, Ba la tăng yết đế, Bồ đề tát bà ha.

(3 lần)

VÃNG SANH QUYẾT ĐỊNH CHƠN NGÔN

Nam-mô A di đà bà dạ,

Đa tha dà đà dạ, đa địa dạ tha:

A di rị đô bà tỳ

A di rị đa tất đam bà tỳ

A di rị đa tì ca lan đế

A di rị đa tì ca lan đa

Dà di nị dà dà na

Chỉ đa ca lệ ta bà ha. (3 lần)

TÁN ĐỨC PHẬT A DI ĐÀ

A Di Đà Phật thân kim sắc

Tướng tốt quang minh tự trang nghiêm

Năm Tu-di uyển chuyển bạch hào

Bốn biển lớn trong ngàn mắt biếc

Trong hào quang hóa vô số Phật

Vô số Bồ-tát hiện ở trong

Bốn mươi tám nguyện độ chúng sanh

Chín phẩm sen vàng lên giải thoát.

**Quy mạng lễ A Di Đà Phật
Ở phương tây thế giới an lành
Con nay xin phát nguyện vãng sanh
Cúi xin đức Từ-bi nhiếp thọ.**

**Nam-mô Tây-phương Cực Lạc Thế giới
Đại từ Đại bi A Di Đà Phật.**

Nam-mô A Di Đà Phật. (108 lần)

Nam-mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát. (3 lần)

Nam-mô Đại Thế Chí Bồ-tát. (3 lần)

Nam-mô Địa Tạng Vương Bồ-tát. (3 lần)

Nam-mô Đại Hiếu Mục Kiền Liên Bồ-tát. (3 lần)

Nam-mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (3 lần)

HỒI HƯỚNG

Phúng kinh công đức thù thắng hạnh
Vô biên thắng phước giai hồi hướng
Phổ nguyện pháp giới chư chúng-sanh
Tốc vãng Vô Lượng Quang Phật-sát.

Nguyện tiêu tam chương trừ phiền não.
Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu
Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ.
Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.

Nguyện sanh Tây-phương Tịnh-độ trung
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu
Hoa khai kiến Phật ngộ Vô-sanh
Bất thối Bồ-tát vi bạn lữ.

Nguyện dĩ thử công đức
Phổ cập ư nhất thiết
Ngã đẳng dĩ chúng-sanh
Giai cộng thành Phật đạo.

PHỤC NGUYỆN

Nay chính là ngày chư Tăng giải hạ, đem đức lành chú nguyện chúng sanh, chúng con một dạ vui mừng, chí thành trì tụng, nguyện đem công đức này, dâng lên khắp mười phương ba ngôi Tam Bảo, Đức Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đức đại từ đại bi A Di Đà Phật, cùng chư vị Bồ-tát, tịnh đức chúng Tăng, từ bi gia hộ cho Cửu Huyền Thất Tổ, cha mẹ nhiều đời của đệ tử, cùng tất cả chúng sanh sớm rõ đường lành thoát vòng mê muội, ra khỏi u đồ, siêu sanh Lạc Quốc. Ngưỡng mong oai đức vô cùng, xót thương tiếp độ.

Phổ nguyện: âm siêu dương thái, pháp giới chúng-sanh, tình dữ vô tình, tề thành Phật đạo.

Nam mô A Di Đà Phật

TAM TỰ QUY Y

**Tự quy y Phật, Đương nguyện chúng sanh, Thể
giải đại đạo, Phát vô thượng tâm. (1 lạy)**

**Tự quy y Pháp, Đương nguyện chúng sanh,
Thâm nhập Kinh tạng, Trí huệ như hải. (1 lạy)**

**Tự quy y Tăng, Đương nguyện chúng sanh,
Thống lý đại chúng, Nhứt thiết vô ngại. (1 lạy)**

**Nguyện đem công đức này
Hướng về khắp tất cả
Đệ tử và chúng-sanh
Đều trọn thành Phật đạo.**

HÒA NAM THÁNH CHÚNG.